

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VINH
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC IUV

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN, TỔ CHỨC NGÀY 24/4/2026

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số CCCD	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
							Lý thuyết	Thực hành			
1	Lê Nguyễn Ngọc Bình	Nam	18/12/2001	Nghệ An	Kinh	040201005878	7.7	8.0	764/QĐ220/2026	TH015655	
2	Dư Mạnh Cường	Nam	02/8/2001	Nghệ An	Kinh	040201005109	6.3	9.0	765/QĐ220/2026	TH015656	
3	Lê Kim Đại	Nam	13/7/2001	Nghệ An	Kinh	040201021233	6.0	7.5	766/QĐ220/2026	TH015657	
4	Nguyễn Hoàng Bảo Đạt	Nam	20/10/2003	Hà Tĩnh	Kinh	042203002472	6.0	7.0	767/QĐ220/2026	TH015658	
5	Đoàn Thị Ngọc Hân	Nữ	10/6/2003	Gia Lai	Kinh	025303007980	6.7	9.0	768/QĐ220/2026	TH015659	
6	Lâm Đình Hiệp	Nam	12/6/1978	Nghệ An	Kinh	040078013322	5.7	7.0	769/QĐ220/2026	TH015660	
7	Nguyễn Thị Hương	Nữ	20/9/1999	Nghệ An	Kinh	040199020694	6.7	9.0	770/QĐ220/2026	TH015661	
8	Lê Diệu Linh	Nữ	24/8/2002	Nghệ An	Kinh	040302020361	6.3	8.0	771/QĐ220/2026	TH015662	
9	Phạm Thị Thúy Nga	Nữ	14/02/2002	Ninh Bình	Kinh	036302008446	6.0	6.0	772/QĐ220/2026	TH015663	
10	Nguyễn Thị Thúy Nga	Nữ	24/7/1994	Nghệ An	Kinh	040194009050	6.0	6.0	773/QĐ220/2026	TH015664	
11	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Nữ	18/12/2002	Hưng Yên	Kinh	033302004277	6.0	6.5	774/QĐ220/2026	TH015665	
12	Nguyễn Phan Kiều Như	Nữ	10/01/2003	Hà Tĩnh	Kinh	042303002085	5.7	8.0	775/QĐ220/2026	TH015666	
13	Đoàn Thị Nhung	Nữ	28/4/2002	Thanh Hóa	Kinh	038302003559	5.7	7.5	776/QĐ220/2026	TH015667	
14	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	12/5/2002	Gia Lai	Kinh	064302006324	6.3	8.0	777/QĐ220/2026	TH015668	
15	Phạm Thị Phượng	Nữ	30/9/1994	Nghệ An	Kinh	040194016616	6.0	9.0	778/QĐ220/2026	TH015669	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số CCCD	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
							Lý thuyết	Thực hành			
16	Phan Bá Quân	Nam	13/11/2001	Nghệ An	Kinh	040201017722	5.7	8.5	779/QĐ220/2026	TH015670	
17	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	11/11/1999	Hà Tĩnh	Kinh	042199001616	6.3	9.0	780/QĐ220/2026	TH015671	
18	Nguyễn Thị Sự	Nữ	05/10/2001	Đà Nẵng	Kinh	049301014562	6.0	8.0	781/QĐ220/2026	TH015672	
19	Đậu Đức Thành	Nam	10/5/1987	Nghệ An	Kinh	040087015499	6.0	5.5	782/QĐ220/2026	TH015673	
20	Lê Thị Tinh	Nữ	27/10/2002	Thanh Hóa	Kinh	038302022339	5.3	7.0	783/QĐ220/2026	TH015674	
21	Hồ Thị Trà	Nữ	04/9/1995	Nghệ An	Kinh	040195033912	6.7	8.0	784/QĐ220/2026	TH015675	
22	Vũ Thị Trâm	Nữ	12/7/1994	Hà Tĩnh	Kinh	042194007345	6.3	8.5	785/QĐ220/2026	TH015676	
23	Trương Huyền Trang	Nữ	02/3/2003	Nghệ An	Kinh	040303009159	5.7	7.5	786/QĐ220/2026	TH015677	
24	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	20/9/1989	Nghệ An	Kinh	040189008709	6.0	6.5	787/QĐ220/2026	TH015678	
25	Nguyễn Thị Yến	Nữ	04/3/1992	Nghệ An	Kinh	040192030018	5.7	6.5	788/QĐ220/2026	TH015679	

